

Bản án số: 334 /2019/DS-ST

Ngày: 07/08/2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Trung Kiên

Bà Hoàng Thị Kim Yến

*-Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T:* Ông Nguyễn Lê Hà - KSV

Ngày 07/08/2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 632/2018/TLST-DS ngày 14/12/2018 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐST-DS ngày 10/07/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn* : Công ty Tài Chính C.

Địa chỉ: đường S, phường X, quận Z, TP.HCM.

Đại diện hợp pháp: bà Trần Lê Thị Kỳ D là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 111/UQTA-VH.18 ngày 21/09/2018). (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng A; sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường M, phường N, quận T, TP.HCM.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có tại hồ sơ, Nguyên đơn có bà Trần Lê Thị Kỳ D là đại diện theo ủy quyền trình bày:

- Ngày 21/04/2015 ông Nguyễn Hoàng A có ký hợp đồng tín dụng số

20150421-100098-0003 với Công ty Tài chính C vay số tiền 18.990.000 đồng ( Mười tám triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng chẵn) với lãi suất thỏa thuận 4.58%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Hoàng A có trách nhiệm thanh toán số tiền 34.211.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong 27 tháng, 26 tháng đầu mỗi tháng trả 1.241.000 đ, tháng cuối cùng trả 1.945.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/06/2015.

- Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền là 7.470.000 đồng. Kể từ ngày 07/07/2016 đến nay ông Nguyễn Hoàng A không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù nguyên đơn đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

- Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hoàng A thanh lý hợp đồng trả một lần cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau: nợ gốc: 16.785.725 đồng, nợ lãi: 9.955.275 đồng, tổng cộng là 26.741.000 đồng . Yêu cầu trả ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng A vắng mặt trong tất cả các buổi Tòa mời làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử, do đó Tòa án không lấy lời khai của bị đơn được.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Lê Thị Kỳ D – đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục, Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Về phần nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoàng A có địa chỉ cư trú tại đường M, phường N, quận T, TP.HCM trả các khoản tiền còn thiếu theo hợp đồng tín dụng số 20150421-100098-0003 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T theo qui định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không có mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán khoản tiền còn thiếu theo hợp đồng tín dụng trả góp, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 21/04/2015, ông Nguyễn Hoàng A ký Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng với Công ty Tài Chính C, theo nội dung hợp đồng, ông A vay số tiền 18.990.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 4.58%/tháng, ông A có trách nhiệm thanh toán số tiền 34.211.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong 27 tháng, 26 tháng đầu mỗi tháng trả 1.241.000 đ, tháng cuối cùng trả 1.945.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, ông A đã thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền là 7.470.000 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Hoàng A thanh toán cho nguyên đơn một lần số tiền nợ còn lại gồm: nợ gốc: 16.785.725 đồng, nợ lãi: 9.955.275 đồng, tổng cộng là 26.741.000 đồng ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ nhưng không có ý kiến phản hồi, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – Công ty Tài Chính C

Ông Nguyễn Hoàng A có trách nhiệm trả cho Công ty Tài Chính C số tiền như sau:

- Nợ gốc 16.785.725 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng);

- Nợ lãi: 9.955.275 đồng (Chín triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng).

Tổng cộng: 26.741.000 đồng ( Hai mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi một ngàn đồng).

Thời hạn trả: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng A phải nộp án phí sơ thẩm là 1.337.050 đ ( Một triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn không trăm năm mươi đồng).

Hoàn lại cho Công ty Tài Chính C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 668.525 đ (Sáu trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0037467 ngày 29/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án .

***Nơi nhận:***

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. T;
- THADS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Vân

